

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **12/2021/DS-ST**
Ngày: 06/9/2021
V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Xuân Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Trung;

2. Ông Trần Văn Nam.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 và ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 17/2021/TLST-DS, ngày 15/3/2021, về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-DS, ngày 19/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2021/QĐST-DS ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc Th.

Địa chỉ cư trú: Thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Đoàn Sơn T.

Địa chỉ cư trú: Thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

3. Người làm chứng: Chị Vũ Thị L

Địa chỉ cư trú: Thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, các tài liệu kèm theo đơn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, được anh Nguyễn Ngọc Th trình bày như sau:

Do có mối quan hệ họ hàng với nhau nên khoảng từ cuối năm 2018 và năm 2019

anh Đoàn Sơn T (anh T) có vay tiền của anh Nguyễn Ngọc Th (anh Th) nhiều lần, các lần vay tiền này hai bên không làm giấy vay tiền và tổng số tiền anh T vay của anh Th là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng). Sau nhiều lần đòi tiền nhưng anh T không trả nên ngày 18/4/2020 anh Th có gọi anh T sang nhà để tiếp tục đòi tiền nhưng anh T chưa có tiền trả nên hai bên thống nhất lập Giấy vay tiền, theo đó anh T tự viết giấy nhận vay tiền của anh Th 35.000.000đồng, thời hạn trả là ngày 18/4/2020, không tính lãi xuất và không có người làm chứng. Sau đó anh Th đòi nhiều lần nhưng anh T không chịu trả tiền cho anh Th, anh Th đã khởi kiện vụ án đến Tòa án buộc anh T phải trả cho anh Th toàn bộ số tiền còn nợ là 35.000.000đồng, anh Th không yêu cầu anh T phải trả tiền lãi phát sinh do chậm trả tiền.

* Trong bản tự khai, trình bày, Bị đơn, anh T thừa nhận anh có nợ anh Th 35.000.000đồng, nguồn gốc của số tiền nợ này là khoảng tháng 02/2016 anh Th vay hộ anh tại cơ quan nơi anh Th công tác (15.000.000đồng) cộng với tiền mua bán gà giữa hai bên (5.000.000đồng) thành 20.000.000đồng, về lãi xuất anh phải trả lãi đều đặn cho anh Th, đến tháng 11/2019 do lãi xuất cao nên anh không trả được cho anh Th nên tiền lãi tính đến ngày 18/4/2020 cộng với số tiền vay gốc mới thành 35.000.000đồng, những lần vay tiền và trả lãi hai bên đều không làm giấy tờ hoặc chứng cứ gì lưu lại. Về Giấy vay nợ anh cũng thừa nhận do tự mình viết vào ngày 18/4/2020 nhưng do bị anh Th ép viết giấy vay tại nhà anh Th có mặt chị L là vợ anh Th và vợ chồng anh Th giữ lại của anh một số giấy tờ tùy thân, tuy nhiên anh khẳng định anh cũng đã trả anh Th toàn bộ số tiền 35.000.000đồng và nhận lại giấy tờ tùy thân từ anh Th tại quán bia ông Y ở xã H thị xã Đ nhưng khi trả tiền hai bên cũng không lập giấy trả tiền hay có chứng cứ nào khác.

Tại Biên bản phiên họp về kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 05/7/2021, anh Nguyễn Ngọc Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh T phải trả cho anh toàn bộ số tiền còn nợ là 35.000.000đồng, anh Th không tính lãi anh T do chậm trả tiền; Anh Đoàn Sơn T thừa nhận nợ anh Th 35.000.000đồng tuy nhiên anh đã trả toàn bộ số nợ này cho anh Th.

Tại phiên tòa hôm nay, Bị đơn vắng mặt, Nguyên đơn, anh Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến về việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Thư ký cơ bản đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đảm bảo quyền lợi của đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc Th, buộc anh Đoàn Sơn T có trách nhiệm trả cho anh Th 35.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên

tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy :

[1] Về tố tụng : Tòa án thụ lý vụ án với quan hệ pháp luật : “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Điều 463 Bộ luật dân sự (BLDS) 2015 ; Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS)

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa anh Th và anh T là tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản được quy định cụ thể về trách nhiệm trả nợ tại khoản 1 Điều 466 BLDS 2015.

Quá trình giải quyết vụ án các đương sự trình bày về việc có lập Giấy vay tiền vào ngày 18/4/2020, theo đó anh T tự viết xác nhận nợ tiền anh Th và hẹn trả tiền vào ngày 18/4/2020, không thỏa thuận lãi xuất và không có người làm chứng, tuy nhiên riêng với anh T cho rằng mình bị vợ chồng anh Th ép viết giấy vay tiền.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Th đối với anh T về số tiền vay 35.000.000đồng, HĐXX thấy rằng: Tại các bản khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, anh Th yêu cầu anh T phải trả cho anh 35.000.000đồng. Thực tế giữa hai bên đã phát sinh quyền và nghĩa vụ sau khi lập Giấy vay tiền có chữ ký xác nhận của người vay tiền là anh T và người cho vay tiền là anh Th. Phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 11/8/2021 do Bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh T đều thừa nhận có nợ tiền anh Th 35.000.000đồng được thể hiện tại Giấy vay tiền hai bên đều ký nhận, mặc dù anh T cho rằng nguồn gốc của số tiền 35.000.000đồng anh nợ anh Th là vay tiền mặt 15.000.000đồng với số tiền lãi cao anh chưa trả được và tiền bán gà giữa hai bên cộng lại mới thành 35.000.000đồng và anh cũng đã trả anh Th toàn bộ số tiền này rồi, nhưng anh T lại không đưa ra được các chứng cứ chứng minh nên HĐXX thấy không có căn cứ để chấp nhận. Đối với việc anh T cho rằng anh viết Giấy vay tiền là do bị vợ chồng anh Th ép buộc, HĐXX thấy rằng lời khai này không có cơ sở bởi thời gian diễn ra việc này từ đầu năm 2020 đến nay, anh T là người trưởng thành và nếu có việc đó anh T có nhiều lựa chọn cách giải quyết phù hợp quy định của pháp luật việc mình bị ép buộc chứ không thể lấy lý do đó để chối bỏ trách nhiệm trả nợ, hơn nữa tại lời khai của chị Vũ Thị L là vợ anh Th (bút lục số 32) khẳng định ngày 18/4/2020 anh T sang nhà chị để viết giấy vay tiền, chị có mặt ở nhà nhưng không tham gia vào việc này do chị hoàn toàn không biết việc vay tiền giữa hai người, mặt khác anh T khai đã trả tiền anh Th tại quán bia ông Y, tuy nhiên ông Y cho rằng ông không chứng kiến và không biết việc trả tiền giữa anh T và anh Th (bút lục số 32a).

Căn cứ vào Giấy vay tiền ngày 18/4/2020 thể hiện anh Đoàn Sơn T có nợ anh Nguyễn Ngọc Th số tiền là 35.000.000đồng, anh Đoàn Sơn T cho rằng đã trả toàn bộ số tiền nợ cho anh Th nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh. Căn cứ Điều 274, 275 Bộ luật dân sự, anh Đoàn Sơn T có nghĩa vụ phải thanh toán số tiền còn nợ này cho anh Nguyễn Ngọc Th.

[4] Đối với tiền lãi: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Ngọc Th không yêu cầu anh T phải trả khoản tiền lãi chậm trả, HĐXX không đề cập.

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn không có yêu cầu phản tố, HĐXX không đề cập đến.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn được chấp nhận, Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: khoản 3 Điều 26 ; Điểm a khoản 1 Điều 35 ; Điểm a khoản 1 Điều 39 ; Khoản 3 Điều 144 ; Khoản 1 Điều 147 ; Khoản 1 Điều 264 ; Điều 266 ; Điều 271; Điều 227 ; Điều 228 ; Khoản 1 Điều 273 BLTTDS.

- Căn cứ vào các Điều, 274, 275, 276, 357, 463, 466 và Điều 468 BLDS.

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử :

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, anh Nguyễn Ngọc Th.

Buộc anh Đoàn Sơn T có trách nhiệm thanh toán trả cho anh Nguyễn Ngọc Th 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

-Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Buộc anh Đoàn Sơn T phải chịu 1.750.000đồng án phí dân sự sơ thẩm; Trả lại anh Nguyễn Ngọc Th 875.000đồng (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000516, ngày 15/3/2021.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt Nguyên đơn, vắng mặt Bị đơn. Báo cho Nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/9/2021), báo cho Bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx Đông Triều ;
- Nguyên đơn, Bị đơn;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Xuân Diễn

